

タイムテーブル (6月15日)

時間	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
8:00	開 場														
8:10 ～ 8:50	北空知		旭 川				十 勝			北 見		釧 根		名 寄	
9:00	開 会 式														
9:20	BA-A-1	BA-B-1	BA-C-1	BA-D-1	BA-E-1	BA-F-1	BA-G-1	BA-H-1	BA-I-1	BA-J-1	BA-K-1	BA-K-2	BA-L-1	BA-L-2	
9:45	GA-A-1	GA-B-1	GA-C-1	GA-D-1	GA-E-1	GA-F-1	GA-F-2	GA-G-1	GA-G-2	GA-H-1	GA-I-1	GA-J-1	GA-K-1	GA-L-1	
10:10	GA-M-1	BB-A-1	BB-B-1	BB-C-1	BB-D-1	BB-E-1	BB-F-1	BB-G-1	BB-H-1	BB-I-1	BB-J-1	BB-K-1	GB-A-1	GB-B-1	
10:35	GB-C-1	GB-D-1	GB-E-1	GB-F-1	GB-G-1	GB-H-1	GB-I-1	GB-J-1	GB-K-1	GB-K-2	GB-L-1	GB-L-2	BC-A-1	BC-B-1	
11:00	BC-C-1	BC-C-2	BC-D-1	BC-D-2	GC-A-1	GC-B-1	GC-C-1	GC-D-1	GC-E-1	GC-F-1	GC-G-1				
11:25	BA-A-2	BA-B-2	BA-C-2	BA-D-2	BA-E-2	BA-F-2	BA-G-2	BA-H-2	BA-I-2	BA-J-2	BA-K-3	BA-K-4	BA-L-3	BA-L-4	
11:50	GA-A-2	GA-B-2	GA-C-2	GA-D-2	GA-E-2	GA-F-3	GA-F-4	GA-G-3	GA-G-4	GA-H-2	GA-I-2	GA-J-2	GA-K-2	GA-L-2	
12:15	GA-M-2	BB-A-2	BB-B-2	BB-C-2	BB-D-2	BB-E-2	BB-F-2	BB-G-2	BB-H-2	BB-I-2	BB-J-2	BB-K-2	GB-A-2	GB-B-2	
12:40	GB-C-2	GB-D-2	GB-E-2	GB-F-2	GB-G-2	GB-H-2	GB-I-2	GB-J-2	GB-K-3	GB-K-4	GB-L-3	GB-L-4	BC-A-2	BC-B-2	
13:05	BC-C-3	BC-C-4	BC-D-3	BC-D-4	GC-A-2	GC-B-2	GC-C-2	GC-D-2	GC-E-2	GC-F-2	GC-G-2				
13:30	BA-A-3	BA-B-3	BA-C-3	BA-D-3	BA-E-3	BA-F-3	BA-G-3	BA-H-3	BA-I-3	BA-J-3	BA-K-5	BA-K-6	BA-L-5	BA-L-6	
13:55	GA-A-3	GA-B-3	GA-C-3	GA-D-3	GA-E-3	GA-F-5	GA-F-6	GA-G-5	GA-G-6	GA-H-3	GA-I-3	GA-J-3	GA-K-3	GA-L-3	
14:20	GA-M-3	BB-A-3	BB-B-3	BB-C-3	BB-D-3	BB-E-3	BB-F-3	BB-G-3	BB-H-3	BB-I-3	BB-J-3	BB-K-3	GB-A-3	GB-B-3	
14:45	GB-C-3	GB-D-3	GB-E-3	GB-F-3	GB-G-3	GB-H-3	GB-I-3	GB-J-3	GB-K-5	GB-K-6	GB-L-5	GB-L-6	BC-A-3	BC-B-3	
15:10	BC-C-5	BC-C-6	BC-D-5	BC-D-6	GC-A-3	GC-B-3	GC-C-3	GC-D-3	GC-E-3	GC-F-3	GC-G-3				

